

Số: 37/QĐ-THCS

Điện Biên, ngày 12 tháng 12 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công khai giao dự toán ngân sách năm 2023
Trường THCS xã Núa Ngam

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ – CP ngày 21/12/2016 của Chính Phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn vào Thông tư số 90/2018/TT- BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61 /2017/TT - BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ ;

Căn cứ quyết định số 334 /QĐ - PGDDĐT ngày 11 tháng 12 năm 2023 về việc giảm dự toán kinh phí của phòng; Giao bổ sung dự toán năm 2023 cho các đơn vị CCTL, chi trợ cấp lần đầu khi nhận công tác ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, trợ cấp lần đầu khi chuyển công tác ra khỏi vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn hoặc khi nghỉ hưu năm 2023

Xét đề nghị của của bộ phận kế toán, hội đồng sư phạm nhà trường;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu dự toán thu hồi ngân sách năm 2023 của Trường THCS xã Núa Ngam (theo các biểu đính kèm)

Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các bộ phận, ban ngành đoàn thể, tổ chuyên môn và bộ phận hành chính trong nhà trường có trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT.KT



Phạm Trung Thành

Biểu số 2 Ban hành kèm theo Thông tư số 90 ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính
 Đơn vị: Trường THCS xã Núi Ngăm
 Chương: 622

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

(Kèm theo Quyết định số: 37/QĐ-THCS ngày 12/12/2023 của trường THCS xã Núi Ngăm)
 (Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách)

Đvt: đồng

Số TT	Nội dung	Giao dự toán
1	2	3
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	
I	Số thu phí, lệ phí	
1	Thu học phí	
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại	
1	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
	Chi hoạt động từ 60% được để lại	
	Chi 40% bổ xung cải cách tiền lương	
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
2	Chi quản lý hành chính	
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước	
1	Lệ phí	
	Lệ phí...	
	Lệ phí...	
2	Phí	
	Phí ...	
	Phí ...	
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	544.731.391
I	Nguồn ngân sách trong nước	544.731.391
1	Chi quản lý hành chính	
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp quốc gia	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp Bộ	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp cơ sở	
2.2	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng	
2.3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	544.731.391
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	544.731.391
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	